

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 32/2025/DS ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Cần Thơ.

*Xét yêu cầu thi hành án ngày 17 tháng 10 năm 2025 của: Ông **Trương Minh Hiện**, sinh năm: 1957. Địa chỉ: Khu vực 2, phường Long Phú 1, thành phố Cần Thơ (trước là khu vực 2, phường Trà Lồng, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Trương Minh Hiện, sinh năm: 1957. Địa chỉ: Khu vực 2, phường Long Phú 1, thành phố Cần Thơ (trước là khu vực 2, phường Trà Lồng, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang).

Các khoản phải thi hành:

Ông Trương Minh Hiện được nhận số tiền 43.750.000 đồng (bốn mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó có số tiền 7.291.666 đồng (bảy triệu hai trăm chín mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) được tạm giao quản lý cho bà Trương Thị A.

Ông Trương Minh Hiện được quyền liên hệ với cơ quan thi hành án có thẩm quyền nhận lại số tiền được nhận và các khoản lãi phát sinh đã được gửi tiết kiệm.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Cần Thơ;
- Viện KSND Khu vực 12;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Lê Phước Toàn

